

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN DÂN TỘC HỌC VÀ TÔN GIÁO HỌC

Kỷ yếu hội thảo khoa học

**TÔN GIÁO TRONG PHÁT TRIỂN VÙNG BIÊN GIỚI ĐẤT LIỀN
VIỆT NAM HIỆN NAY: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP**



Hà Nội, tháng 10 năm 2025

MỤC LỤC

DẪN LUẬN: TÔN GIÁO VÙNG BIÊN GIỚI ĐẤT LIỀN PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÀ ĐẢM BẢO AN NINH, CHÍNH TRỊ: NHỮNG GỢI MỞ VỀ NHẬN THỨC VÀ HÀNH ĐỘNG	4
TÔN GIÁO Ở BIÊN GIỚI ĐẤT LIỀN VIỆT NAM HIỆN NAY: MỘT SỐ XU HƯỚNG VẬN ĐỘNG VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA	11
TỔNG QUAN VỀ HIỆN TRẠNG TÔN GIÁO Ở VÙNG BIÊN GIỚI ĐẤT LIỀN VIỆT NAM	32
THỰC TRẠNG PHẬT GIÁO VÙNG BIÊN GIỚI ĐẤT LIỀN VIỆT NAM HIỆN NAY	57
THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP CHO VẤN ĐỀ TÔN GIÁO TRONG PHÁT TRIỂN VÙNG BIÊN GIỚI CỦA TỈNH AN GIANG (TRƯỚC SÁP NHẬP)	75
VAI TRÒ, CHỨC NĂNG, TÁC ĐỘNG, ẢNH HƯỞNG CỦA TÔN GIÁO ĐẾN ĐẢM BẢO AN NINH, CHÍNH TRỊ QUỐC GIA.....	85
VAI TRÒ, CHỨC NĂNG, TÁC ĐỘNG VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA TÔN GIÁO ĐẾN ĐẢM BẢO AN NINH, CHÍNH TRỊ Ở VÙNG BIÊN GIỚI TÂY NAM VIỆT NAM HIỆN NAY.....	96
VAI TRÒ TÔN GIÁO ĐỐI VỚI VẤN ĐỀ AN NINH BIÊN GIỚI TẠI MỘT SỐ TỈNH TÂY NGUYÊN HIỆN NAY	110
PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CÁC TÔN GIÁO NỘI SINH VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG TRONG THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN TỘC, GÓP PHẦN CÙNG CỐ KHỐI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP	124
PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CHỨC SẮC TÔN GIÁO TRONG CÙNG CỐ KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC Ở BIÊN GIỚI TÂY NAM BỘ	133
PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CÁC TÔN GIÁO TRONG VIỆC XÂY DỰNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC Ở CÁC TỈNH VÙNG BIÊN GIỚI TÂY NAM BỘ HIỆN NAY	146
NHẬN DIỆN MỘT SỐ VẤN ĐỀ MỚI NẢY SINH TỪ ĐỜI SỐNG TÔN GIÁO Ở VÙNG BIÊN GIỚI ĐẤT LIỀN VIỆT NAM HIỆN NAY	160
VAI TRÒ, CHỨC NĂNG, TÁC ĐỘNG ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC TÔN GIÁO ĐẾN PHÁT TRIỂN VĂN HÓA- XÃ HỘI VÙNG BIÊN GIỚI TỈNH GIA LAI	172
VÀI NÉT VỀ ĐỜI SỐNG TÔN GIÁO, TÍN NGƯỠNG CỦA NGƯỜI VIỆT Ở VÙNG BIÊN GIỚI ĐẤT LIỀN	181

ẢNH HƯỞNG CỦA ISLAM GIÁO VÀ VAI TRÒ CỦA CỘNG ĐỒNG CHĂM Ở AN GIANG TRONG ỔN ĐỊNH XÃ HỘI, KINH TẾ, AN NINH VÙNG BIÊN GIỚI VIỆT NAM - CAMPUCHIA	190
TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TÂM LINH TẠI HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG	212
ISLAM GIÁO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY	229
NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH CÓ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VÙNG BIÊN GIỚI TÂY NAM.....	244
NHỮNG GIÁ TRỊ TO LỚN VỀ QUỐC PHÒNG, KINH TẾ VÀ XÃ HỘI CỦA KÊNH VĨNH TẾ	257
GIẢI PHÁP PHÁT HUY ẢNH HƯỞNG TÍCH CỰC CỦA TÔN GIÁO ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÙNG BIÊN GIỚI TÂY NAM BỘ	270
TÔN GIÁO VỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở HUYỆN BIÊN GIỚI BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP	282
MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI VÀ AN NINH BIÊN GIỚI Ở CÁC TỘC NGƯỜI THIỂU SỐ VÙNG BIÊN GIỚI VIỆT NAM – LÀO TẠI TỈNH NGHỆ AN	295

ISLAM GIÁO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

ThS. Trương Tuấn Vũ

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

1. Khái quát về Islam giáo ở Việt Nam

Islam giáo là một tôn giáo độc thần, xuất xứ từ bán đảo Ả rập. Tôn giáo này được du nhập vào vùng dân tộc Chăm lần thứ nhất vào khoảng thế kỷ X. Sau này, khi vương quốc Champa không còn tồn tại, một bộ phận người Chăm từ Ninh Thuận và Bình Thuận đã di cư sang các nước láng giềng ở Đông Nam Á, tại đó và tiếp nhận Islam giáo (dòng Sunni chính thống)¹⁵². Từ nửa sau thế kỷ XIX, một số người Chăm bắt đầu quay trở lại Việt Nam từ Campuchia và mang theo Islam giáo mà họ đã tiếp nhận. Dưới sự sắp xếp của quân đội nhà Nguyễn, lúc đầu họ định cư ở An Giang, sau đó dần di cư đến Tây Ninh và các tỉnh lân cận như Bình Phước, Tây Ninh, Kiên Giang và Đồng Nai. An Giang giữ vai trò là trung tâm của cộng đồng Islam giáo ở miền Nam, các tỉnh khác là vùng mở rộng về sau. Trong cộng đồng Islam giáo này, một bộ phận đáng kể hiện đang sinh sống tại các huyện, thị xã vùng biên giới như ta thấy hiện nay.

Theo thống kê của Ban Tôn giáo chính phủ, đến năm 2021, Islam giáo ở Việt Nam có số lượng tín đồ khoảng trên 32.000 người¹⁵³, là khá khiêm tốn nếu so sánh với các tôn giáo ngoại sinh khác. Tôn giáo này không có tổ chức chung, mà mỗi địa phương có một Ban Đại diện cộng đồng, tồn tại tương đối độc lập với nhau. Điều đặc biệt là Islam giáo chủ yếu được tiếp nhận và duy trì trong dân tộc Chăm, cư trú ở tỉnh An Giang và tỉnh, thành lân cận ở Tây Nam Bộ đã nói ở trên. Ngoài ra, có một số cộng đồng Islam giáo nhỏ ở Ninh Thuận, Bình Thuận thuộc Nam Trung Bộ. Ở Hà Nội chỉ có khoảng trên dưới 100 tín đồ (trong đó có người dân tộc Kinh), gần bó

¹⁵². Viện Nghiên cứu Tôn giáo (2022), Báo cáo tổng hợp đề tài cấp Nhà nước *Cộng đồng Islam giáo ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng, xu hướng biến đổi và gợi ý chính sách*, Thư viện Viện Nghiên cứu Tôn giáo.

¹⁵³. Dẫn lại từ Trần Thị Phương Anh, Hoàng Văn Chung (2023), “Tình hình tôn giáo, tín ngưỡng trong cộng đồng người Chăm ở Việt Nam hiện nay”, tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 2, tr.34.

với thánh đường Al Noor ở số 12 Hàng Lược. Nhìn chung, có sự gắn kết chặt chẽ giữa yếu tố dân tộc và tôn giáo trong cộng đồng người Chăm. Do đó, việc nhận dạng là “người Chăm” ở các khu vực này gần như đồng nghĩa với việc là người theo Islam giáo và sống trong một cộng đồng dân tộc – tôn giáo tích hợp. Ngược lại, việc nhắc đến người Chăm ở các địa phương này về bản chất cũng đồng nghĩa với việc nhắc đến tín đồ Islam giáo.

Niềm tin, thực hành, giáo luật, tổ chức giáo hội của Islam giáo ở Việt Nam, cũng như ở các nước khác trên thế giới, dựa trên Thiên kinh Qur'an, luật Shariah, và những cuốn sách ghi chép về cuộc đời và tấm gương của Thiên sứ Mohammad. Tín đồ Islam giáo người Chăm ở Việt Nam được gọi là Chăm Islam, thực hành 5 trụ cột của đức tin, bao gồm tuyên xưng đức tin, hành lễ 5 lần trong một ngày, nhịn chay tháng Ramadan, làm từ thiện, và hành hương về thánh địa Mecca (nếu có điều kiện). Người Chăm Islam sống quần tụ theo các làng, lấy thánh đường làm trung tâm¹⁵⁴. Họ chỉ ăn thức ăn theo chuẩn Halal, hoặc thức ăn được xem là tinh sạch theo chỉ dẫn trong Thiên kinh. Người đàn ông thường hành lễ 5 lần một ngày tại thánh đường, còn phụ nữ chủ yếu hành lễ tại nhà. Khi bận rộn vì lý do công việc hay sức khỏe, họ có thể hành lễ bù sau đó. Thánh đường và tiểu thánh đường là các công trình thờ phụng Thượng Đế Allah, ở Việt Nam đều được kiến trúc theo mô hình phổ biến ở Ả rập, ở các quốc gia có tín đồ Islam giáo ở Đông Nam Á như Indonesia, Malaysia... Ngoài ra, ở các Thánh đường thường có xây thêm công trình nhằm phục vụ việc dạy giáo lý cho tín đồ, đặc biệt là cho trẻ em.

Trong đời sống thường ngày, người Chăm có sinh kế đa dạng, nhưng chủ yếu vẫn là sản xuất nông nghiệp, sau đó là chăn nuôi, đánh bắt thủy sản, kinh doanh nhỏ lẻ (bán hàng rong, mở cửa hàng tạp hóa, làm nghề thủ công truyền thống). Đa số người Chăm vẫn đang lao động gắn nhiều với môi trường tự nhiên. Xét về mức sống và trình độ học vấn, họ trong nhóm có mức khá cao nếu so với các dân tộc thiểu số khác ở Việt Nam.

Islam giáo ở Việt Nam hiện nay

¹⁵⁴. Xem: Chu Văn Tuấn (chủ biên, 2024), *16 tôn giáo ở Việt Nam hiện nay từ góc nhìn Tôn giáo học*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội; Nguyễn Phú Lợi (2023), *Hồi giáo trong thế giới hiện đại*, Nxb. Công an Nhân dân, Hà Nội.

Tây Ninh và An Giang là hai tỉnh biên giới duy nhất ở Việt Nam có cộng đồng người Chăm theo Islam giáo sinh sống. Ở An Giang, họ chủ yếu cư trú ở thị xã Tân Châu, huyện An Phú, Châu Phú, Châu Thành, thành phố Long Xuyên. Ở Tây Ninh, họ chủ yếu cư trú ở huyện Tân Châu, huyện Tân Biên và thành phố Tây Ninh. Các cộng đồng này có nhiều điểm tương đồng như nguồn gốc, bản sắc tôn giáo và dân tộc, điều kiện sống và mối quan hệ xã hội. Cộng đồng người Chăm Islam có những đặc điểm nhận diện chung. Trước hết, các cộng đồng này dù có sự khác biệt nhất định tôn giáo, văn hóa, sinh kế cũng như lối sống nhưng Islam giáo là yếu tố tôn giáo then chốt¹⁵⁵. Islam giáo vai trò và ảnh hưởng sâu sắc đến nhiều khía cạnh trong đời sống như giáo dục, kinh tế, văn hóa, quan hệ gia đình và giới, cũng như các tương tác xã hội. Bên cạnh đó, tôn giáo còn là yếu tố quan trọng góp phần củng cố sự gắn kết cộng đồng và tinh thần tương trợ lẫn nhau¹⁵⁶.

Dù có nhiều điểm chung về địa bàn cư trú, đời sống xã hội, văn hóa-tôn giáo, nhưng giữa An Giang và Tây Ninh vẫn có sự khác biệt rõ rệt, đặc biệt về kinh tế. Kinh tế An Giang phụ thuộc nhiều vào nông nghiệp, nhất là canh tác lúa nước. Ngược lại, Tây Ninh có lợi thế về vị trí gần các địa phương phát triển nhanh như Bình Dương, Đồng Nai và TP. Hồ Chí Minh. Tây Ninh có năm khu công nghiệp lớn và cửa khẩu quốc tế Mộc Bài – cửa khẩu quan trọng nhất ở miền Nam Việt Nam. Bên cạnh đó, đất đai ở Tây Ninh cũng phù hợp hơn với trồng các loại cây công nghiệp, cây ăn trái. Những bối cảnh kinh tế và địa lý khác biệt này tạo nên sự khác biệt trong đời sống tôn giáo của người Chăm Islam giáo ở hai địa phương.

Ở vùng biên giới của Tây Ninh và An Giang, có một số cộng đồng Islam giáo cư trú tập trung; ở An Giang gồm thị xã Tân Châu và huyện An Phú; ở Tây Ninh gồm huyện Tân Châu và huyện Tân Biên. Cụ thể, số liệu thống kê đến năm 2004 cho biết như sau:

¹⁵⁵. Xem: Phú Văn Hân (chủ biên, 2021), *Người Chăm trong phát triển và hội nhập*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội; Trần Thị Phương Anh (2022), “Một số đặc trưng của cộng đồng Chăm theo Islam giáo ở Việt Nam”, tạp chí *Nghiên cứu tôn giáo*, số.2, tr.15-32.

¹⁵⁶. Xem: Phan Văn Dốp, Nguyễn Thị Nhung (2006), *Cộng đồng người Chăm Hồi giáo ở Nam Bộ trong quan hệ giới và phát triển*, Nxb. Nông nghiệp, Hà Nội; Nguyễn Thị Quế Hương và cộng sự (2023), “Đời sống kinh tế của cộng đồng Chăm theo Đạo Hồi (Islam) ở Việt Nam hiện nay”, tạp chí *Khoa học Xã hội Việt Nam*, số 11, tr.3-13.

Tỉnh	Huyện, thị xã biên giới	Số lượng tín đồ	Tổng
An Giang	Thị xã Tân Châu	4.700 ¹⁵⁷	12.769
	Huyện An Phú	8.069 ¹⁵⁸	
Tây Ninh	Huyện Tân Châu	3.000 ¹⁵⁹	4.079
	Huyện Tân Biên	1.079 ¹⁶⁰	
Tổng	4		16.848

Nguồn: Tác giả tổng hợp qua báo cáo địa phương và báo chí

Như vậy, tổng số tín đồ Islam giáo cư trú ở vùng biên giới đất liền Việt Nam là gần 16.848 người, *chiếm trên 50% tổng số tín đồ Islam giáo trên cả nước*. Đáng chú ý, số liệu về tín đồ Islam giáo đến năm 2024 cho biết ở toàn tỉnh An Giang có gần 17.000 người¹⁶¹, ở Tây Ninh có 4.444 người¹⁶² (chiếm 0,38% dân số toàn tỉnh)¹⁶³. Như vậy, *đa số tín đồ Islam giáo ở hai tỉnh Tây Ninh và An Giang đang cư trú ở các huyện, thị xã thuộc vùng biên giới*.

Trong khi thực hiện cuộc điều tra 2019–2021 về Islam giáo ở Việt Nam của Viện Nghiên cứu Tôn giáo, dữ liệu ghi nhận 415 người trả lời phiếu là tín đồ Islam giáo đang sinh sống tại hai huyện biên giới là Tân Châu (tỉnh Tây Ninh) và huyện An Phú (tỉnh An Giang), trong đó có 224 người tại tỉnh Tây Ninh và 191 người tại

¹⁵⁷. Thanh Loan (2021), “Giữ gìn an ninh cho cộng đồng Hồi giáo Chăm Islam ở Tân Châu”, Vnbusiness, truy cập tại: <https://vnbusiness.vn/business-thoi-su/giu-gin-an-ninh-cho-cong-dong-hoi-giao-cham-islam-o-tan-chau-1079408.html>

¹⁵⁸. Thế Anh (2024), “Tín đồ Hồi giáo dân tộc Chăm huyện An Phú bước vào tháng Ramadan”, Cổng thông tin điện tử xã An Phú, truy cập tại: <https://anphu.angiang.gov.vn/tin-do-hoi-giao-dan-toc-cham-huyen-phu-buoc-vao-thang-ramadan>; Minh Nhật (2024). “Tháng Ramadan-Tháng yêu thương của đồng bào dân tộc Chăm An Giang”, Báo Dân tộc và Phát triển, truy cập tại: <https://baodantoc.vn/thang-ramadan-thang-yeu-thuong-cua-dong-bao-dan-toc-cham-an-giang-1710476162731.htm>, truy cập ngày 22 tháng 6 năm 2025.

¹⁵⁹. Song Vy. 2021. “Tây Ninh hỗ trợ nhu yếu phẩm kịp thời đến đồng bào dân tộc Chăm”, Báo Dân tộc và Phát triển, truy cập tại: <https://baodantoc.vn/tay-ninh-ho-tro-nhu-yeu-pham-kip-thoi-den-dong-bao-dan-toc-cham-1631436511653.htm>, ngày truy cập 22 tháng 6 năm 2025;

¹⁶⁰. Nguyễn Thế (2024), “Khởi sắc vùng đồng bào Chăm ở thành phố Tây Ninh”, Báo điện tử Tây Ninh, truy cập tại: <https://baotayninh.vn/khoi-sac-vung-dong-bao-cham-o-thanh-pho-tay-ninh-a169158.html>, truy cập 22 tháng 6 năm 2025.

¹⁶¹. Ban Tôn giáo tỉnh An Giang (2024), Báo cáo tại Tọa đàm *Vấn đề tôn giáo vùng biên giới tỉnh An Giang phục vụ phát triển kinh tế-xã hội và đảm bảo an ninh, chính trị*, Sở Nội vụ tỉnh An Giang, tháng 9/2024; Phương Nghi (2024), “Niềm vui của đồng bào Chăm An Giang đón mừng lễ tháng yêu thương”, Báo An Giang Online, truy cập tại: <https://baoangiang.com.vn/niem-vui-cua-dong-bao-cham-an-giang-don-mung-le-thang-yeu-thuong-a391409.html>

¹⁶². Hoà Khang - Khải Tường (2025), “Cộng đồng Chăm Islam: Chung tay gìn giữ môi trường sống, cùng nhau thoát nghèo”, truy cập tại: <https://baotayninh.vn/cong-dong-cham-islam-chung-tay-gin-giu-moi-truong-song-cung-nhau-thoat-ngheo-a191793.html>; Ngọc Diêu (2024), “Rộn ràng lễ Ramadan của người Hồi giáo”, truy cập tại: <https://baotayninh.vn/ron-rang-le-ramadan-cua-nguoi-hoi-giao-a170622.html>

¹⁶³. Nguyễn Thế (2024), Bài đã dẫn.

tỉnh An Giang¹⁶⁴. Kết quả xử lý dữ liệu cho thấy có sự khác biệt về học vấn giữa cộng đồng người Chăm Islam ở Tây Ninh và An Giang. Cụ thể, người Islam giáo ở Tây Ninh có trình độ học vấn từ trung học cơ sở trở lên cao hơn so với An Giang. Tỷ lệ người Chăm ở Tây Ninh làm nghề tự do hoặc lao động trí óc cao hơn đáng kể so với An Giang (tương ứng là 41,6% và 23,2% so với 7,6% và 4,3%). Ngược lại, tỷ lệ người Chăm ở An Giang tham gia buôn bán và kinh doanh lại cao hơn so với Tây Ninh (38% so với 4,3%). Ngoài ra, tỷ lệ người Chăm ở An Giang làm công việc nội trợ, đã nghỉ hưu hoặc thất nghiệp cũng cao hơn đáng kể so với Tây Ninh. Sự khác biệt này có thể lý giải từ chênh lệch về sinh kế và mức độ gắn bó tôn giáo. Tại Tây Ninh, người Chăm được hưởng lợi từ vị trí địa lý gần các khu công nghiệp ở Đồng Nai và Bình Dương – nơi yêu cầu trình độ học vấn và khả năng thích nghi với môi trường làm việc thể tục. Một người được phỏng vấn nhận xét: “Họ từng làm bún, trồng trọt, đi làm thuê, cạo mủ cao su, một số trồng mía, vài người nuôi dê, gà vịt hoặc trồng cao su. Giờ thì đa số làm công nhân nhà máy. Phần lớn lớp trẻ làm trong các xưởng may mặc và ngành công nghiệp khác. Gần như tất cả người trẻ đều làm công nhân” (phỏng vấn sâu, nam, 47 tuổi, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh).

Việc chuyển từ các nghề nông và chăn nuôi – vốn phụ thuộc nhiều vào thời tiết – sang lao động hưởng lương trong môi trường nhà xưởng, nhà máy đã mang lại nguồn thu nhập ổn định hơn. Tuy nhiên, sự chuyển đổi này cũng đòi hỏi người Chăm ở Tây Ninh phải thích nghi với kỷ luật về giờ giấc lao động, công việc dây chuyền và chỉ tiêu năng suất hằng ngày. Ngược lại, tỉnh An Giang nằm cách xa các khu công nghiệp lớn. Đồng thời, với vai trò là trung tâm Islam giáo ở miền Nam, việc tuân thủ các bổn phận tôn giáo cốt lõi khiến tín đồ phải chọn những sinh kế cho phép họ duy trì việc thực hành tôn giáo thường xuyên tại thánh đường và các hoạt động diễn tả đức tin khác. Qua khảo sát thực địa tại An Giang, chúng tôi nhận thấy người Chăm Islam sống ở vùng biên giới gặp nhiều khó khăn hơn so với những người ở vùng nội địa. Họ chủ yếu làm nông nghiệp nhưng có ít đất canh tác và gặp khó khăn trong việc tìm kiếm sinh kế bền vững. Nhiều nam và nữ hoặc bỏ học sớm (chỉ hoàn thành

¹⁶⁴. Dựa trên phân tích dữ liệu định lượng từ cuộc khảo sát được thực hiện trong giai đoạn 2019–2021 thuộc đề tài nghiên cứu “Cộng đồng Islam giáo ở Việt Nam: Thực trạng, xu hướng biến đổi và khuyến nghị chính sách” do Viện Nghiên cứu Tôn giáo – Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam thực hiện.

cấp trung học cơ sở). Nam giới nếu không làm nông nghiệp thì chủ yếu làm các công việc buôn bán nhỏ tại chỗ hoặc bán rong, trong khi phụ nữ chủ yếu ở nhà chăm sóc gia đình, làm nghề dệt thủ công truyền thống. Những năm gần đây, cùng với sự phát triển kinh tế khu vực, nhiều người Chăm đã chuyển sang kinh doanh và buôn bán, góp phần gia tăng số hộ có mức sống khá. Một người phụ nữ đã lập gia đình sống ở khu vực biên giới An Giang chia sẻ: “Chồng tôi bán chăn mền, còn tôi ở nhà làm việc nhà và chăm con. Dù kinh tế khó khăn, tôi vẫn thấy như vậy là tốt, vì phụ nữ cần được bảo vệ, trừ khi ly dị hoặc hoàn cảnh kinh tế quá khó khăn thì mới cần đi làm. Nhưng nếu phụ nữ đã có chồng, đi ra ngoài thì phải đi cùng chồng, không được đi một mình” (phỏng vấn sâu, nữ, 42 tuổi, huyện An Phú, tỉnh An Giang). Rõ ràng, việc tuân thủ luật Islam giáo đã ảnh hưởng đến sự phân công lao động trong gia đình, hạn chế sự tham gia của phụ nữ Chăm ở An Giang vào các hoạt động xã hội rộng hơn.

Trong khi đó, ở Tây Ninh, việc phụ nữ tham gia lực lượng lao động ngoài gia đình được xã hội chấp nhận rộng rãi và khá phổ biến. Một phụ nữ ở huyện biên giới Tân Châu chia sẻ: “Trước kia, vợ thì ở nhà còn chồng đi làm, nhưng giờ chỉ mình chồng đi làm thì không đủ sống. Vợ cũng phải đi làm. Tình hình bây giờ là vậy, nhiều người trẻ đang làm công nhân nhà máy vì cần mưu sinh. Phải chia sẻ công việc, không thể cứ ngồi yên một chỗ. Tuy nhiên, với những gia đình khá giả thì phụ nữ thường ở nhà chăm con và làm việc nội trợ. Còn nếu kinh tế gia đình không khá giả, thì cả vợ chồng cùng đi làm” (phỏng vấn sâu, nữ, 66 tuổi, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh). Một người khác là thành viên Ban Quản lý Thánh đường cũng bổ sung: “Người Chăm Islam giáo chủ yếu đi làm thuê. Cụ thể là làm cỏ, hái mì, cạo mủ cao su. Một số cũng làm việc cho công ty. Cả nam và nữ đều tham gia những công việc này” (phỏng vấn sâu, nam, 37 tuổi, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh).

Một số biến đổi trong đời sống Islam giáo hiện nay

Với vai trò là trung tâm Islam giáo của miền Nam, tỉnh An Giang đặt nặng việc hoàn thành các bốn phận tôn giáo. Điều này ảnh hưởng đến việc lựa chọn sinh kế, nhằm đảm bảo tín đồ có thể duy trì việc đến thánh đường và tham gia các hoạt động

tôn giáo khác. Việc tuân thủ tôn giáo cũng tác động đến phân công lao động trong gia đình và cơ cấu nghề nghiệp của cộng đồng Chăm Islam ở An Giang.

Hình 1: Mức độ tuân thủ các thực hành cơ bản của người Chăm Islam (%): so sánh trong thời gian 5 năm

<i>Loại hình</i>		<i>Huyện Tân Châu (Tây Ninh)</i>	<i>Huyện An Phú (An Giang)</i>
Tuyên xưng đức tin	Tăng lên	25.4	19.6
	Không thay đổi	69.8	78.8
	Giảm đi	4.7	1.6
Cầu nguyện (5 lần một ngày)	Tăng lên	21.6	14.1
	Không thay đổi	71.6	83.2
	Giảm đi	6.9	2.7
Nhịn chay tháng Ramadan	Tăng lên	17.4	13.6
	Không thay đổi	74.3	79.9
	Giảm đi	8.3	6.5
Làm từ thiện	Tăng lên	13.6	13.7
	Không thay đổi	77.9	80.3
	Giảm đi	8.5	6.0
Hành lễ trưa ngày thứ Sáu tại thánh đường	Tăng lên	14.6	8.2
	Không thay đổi	49.4	51.4
	Giảm đi	5.2	1.1
Góp tiền cho quỹ thánh đường	Tăng lên	14.6	14.7
	Không thay đổi	63.9	79.3
	Giảm đi	5.6	6.0

Nguồn: Dữ liệu khảo sát 2019-2021 của Viện Nghiên cứu Tôn giáo

Kết quả từ khảo sát giai đoạn 2019–2021 (Hình 1) cho thấy mức độ tuân thủ ba trụ cột đầu tiên của Islam giáo (tuyên xưng đức tin, cầu nguyện và nhịn chay trong tháng Ramadan) đều vượt quá 80% trong số người được khảo sát tại cả hai địa

phương. Người Chăm Islam ở Tây Ninh và An Giang cho biết mức độ hành đạo của họ đã tăng lên, trong số đó, sự gia tăng nổi bật nhất là ở thực hành tuyên xưng đức tin, với tỷ lệ tăng 25,4% tại tỉnh Tây Ninh và 19,6% tại tỉnh An Giang. Tiếp theo là mức tăng trong việc đóng góp cho quỹ thánh đường, lần lượt là 14,6% ở Tây Ninh và 14,7% ở An Giang. Ngoài ra, việc tham dự buổi cầu nguyện trưa thứ Sáu tại thánh đường cũng gia tăng – tăng 14,6% tại Tây Ninh và 8,2% tại An Giang – cùng với việc tham gia cầu nguyện, tăng đáng kể trong 5 năm qua (21,6% tại Tây Ninh và 14,1% tại An Giang). Trong số những người cho biết có sự gia tăng trong hoạt động tôn giáo, người được khảo sát ở tỉnh Tây Ninh thể hiện tỷ lệ gia tăng cao hơn so với An Giang.

Một tỷ lệ nhỏ người được khảo sát cho biết có sự suy giảm trong một số thực hành, trong đó giảm mạnh nhất là việc đóng góp cho quỹ thánh đường và thực hiện nghĩa vụ bố thí (Zakat), được ghi nhận bởi 6,1% người tham gia. Có thể nhận thấy rằng mặc dù điều kiện kinh tế của cộng đồng người Chăm ở khu vực biên giới hai tỉnh An Giang và Tây Ninh đã được cải thiện trong những năm gần đây, họ vẫn duy trì các thực hành tôn giáo của mình. Một ngư dân chia sẻ rằng mặc dù ít có cơ hội trở về từ biển, anh vẫn rất chú trọng đến việc thực hiện nghi lễ tại thánh đường mỗi khi về quê. Anh cho biết buổi cầu nguyện trưa thứ Sáu được coi trọng, với “khoảng 100 đến 200 người tham dự vào buổi trưa ngày thứ Sáu, trong khi các buổi tối bình thường chỉ khoảng 30 đến 40 người tại tiểu thánh đường, và khoảng 50 đến 60 người đến thánh đường” (phỏng vấn sâu, nam, 67 tuổi, huyện An Phú, tỉnh An Giang). Một cán bộ phụ trách công tác tôn giáo tại tỉnh An Giang nhận xét: “Có thay đổi về mặt vật chất, nhưng không có thay đổi về tôn giáo; đức tin vẫn kiên định. Không ghi nhận trường hợp nào bỏ đạo để theo tôn giáo khác (phỏng vấn sâu, nam, 55 tuổi, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang).

Cũng có dấu hiệu nhạt đạo ở một bộ phận nhỏ tín đồ. Một người được phỏng vấn cho thấy sự lo ngại về dấu hiệu nhạt đạo như sau: “Có những người không đi cầu nguyện thường xuyên, cầu nguyện không đều, và không tuân thủ nghiêm ngặt các quy định tôn giáo. Ví dụ, khi cầu nguyện ở thánh đường, vì bị quan sát nên làm đầy đủ các động tác, nhưng khi cầu nguyện ở nhà thì đôi khi bỏ bớt” (phỏng vấn sâu,

nam, 60 tuổi, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh). Giải thích hiện tượng này, một thầy dạy đạo trẻ tuổi cho biết: “Trong nền kinh tế thị trường, một số người thành công về mặt tài chính. Tuy nhiên, những ai đặt nặng giá trị vật chất và tiền bạc thường có xu hướng lơ là việc tuân thủ luật Islam giáo. Họ dần rời xa cộng đồng, và việc thiếu kết nối với cộng đồng sẽ dẫn đến sự suy giảm trong đức tin và thực hành nghi lễ” (phỏng vấn sâu, nam, 38 tuổi, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh). Nhận định này cho thấy rằng sự phát triển kinh tế có thể là một trong những yếu tố góp phần làm suy giảm đức tin và việc hành đạo của một bộ phận tín đồ ở Tây Ninh.

Các quan hệ dân tộc-tôn giáo xuyên biên giới của tín đồ Islam giáo vùng biên giới đất liền

Thời gian gần đây, các cộng đồng Islam giáo nói chung ở Việt Nam có sự gia tăng quan hệ quốc tế, quan hệ dân tộc-tôn giáo xuyên biên giới. An Giang, có 2 cửa quốc tế là Tịnh Biên, Vĩnh Xương và 2 cửa khẩu quốc gia Khánh Bình, Vĩnh Hội Đông. Ở Tây Ninh, có 3 cửa khẩu quốc tế là Mộc Bài, Xa Mát, Tân Nam; 3 cửa khẩu chính là Chàng Riệc, Kà Tum, Phước Tân và 10 cửa khẩu phụ. Hiện nay, việc qua lại cửa khẩu trong ngày đã thuận lợi hơn đối với người dân trong xã biên giới, với yêu cầu chỉ cần có căn cước công dân. Với người dân ở xa hơn, họ cần phải có hộ chiếu.

Phía bên kia biên giới, các tỉnh thuộc Campuchia đều có đông dân cư, với nhiều hoạt động liên quan đến sản xuất, trao đổi, buôn bán. Nhờ vị trí gần biên giới Campuchia, có chung cội nguồn ngôn ngữ Chăm và thực hành Islam giáo tương đồng, người Chăm ở vùng Tây Nam bộ duy trì mối liên hệ chặt chẽ với cộng đồng Islam giáo quốc tế. Thừa hưởng các nguồn lực từ các thế hệ trước, người Chăm Islam giáo ở khu vực này có điều kiện thuận lợi hơn so với đồng bào Chăm ở nơi khác, đặc biệt là về ngôn ngữ, tôn giáo, địa lý và mạng lưới buôn bán xuyên quốc gia¹⁶⁵. Thời gian khoảng 2 thập niên gần đây, các cộng đồng Chăm đã gia tăng các quan hệ, tương tác xuyên biên giới trong nhiều lĩnh vực¹⁶⁶. Ở phạm vi biên giới, họ duy trì

¹⁶⁵. Huynh Thanh Tien, Nguyen Huu Tri, Trinh Phuoc Nguyen. 2018. "Religional integration of Cham Muslims in the Mekong delta". The 6th Asian academic society international conference: A transformation community: Asia in Dynamism, Innovation and Globalization, pp.364-365.

¹⁶⁶. Hoàng Văn Chung (2019), “Sự mở rộng các quan hệ quốc tế của cộng đồng Chăm Islam ở Việt Nam hiện nay và một số vấn đề đặt ra”, Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 2.

các mối quan hệ với người Khmer ở Campuchia thông qua niềm tin Islam giáo chung, từ đó tìm lợi thế cho hoạt động sinh kế và tôn giáo như đánh bắt cá, buôn bán, cư trú tạm thời, thực hành nghi lễ và tăng cường quan hệ tôn giáo tại Campuchia¹⁶⁷. Họ cũng hỗ trợ đồng đạo ở Campuchia khi những người này sang Việt Nam tìm nơi chữa bệnh, đi du lịch, tìm cơ hội làm thuê theo mùa vụ, v.v...

Ở phạm vi Đông Nam Á và rộng hơn, các cộng đồng Islam giáo ở vùng biên giới Việt Nam phát triển các quan hệ quốc tế thông qua cả hai lĩnh vực là thế tục và tôn giáo. Ở phương diện thế tục, họ gửi con đi du học ở các quốc gia có đông tín đồ Islam giáo (Malaysia, Indonesia, Thổ Nhĩ Kỳ, các quốc gia ở bán đảo Ả rập...), hoặc dưới dạng học bổng được tài trợ, hoặc tự túc kinh phí. Họ cũng gia tăng làm việc ở nước ngoài, dưới các nghề nghiệp phổ biến như làm công nhân, làm giúp việc. Một số kết hôn với người đồng đạo ở các quốc gia khác. Về phương diện tôn giáo, họ gửi con em đi du học về Islam giáo, tham gia các kỳ thi diễn xướng kinh Qur'an, đi hành hương và tham gia các hội nghị, sự kiện do Islam giáo ở khu vực trên quốc tế đứng ra tổ chức và tài trợ.

Tuy thế, các mối quan hệ dân tộc-tôn giáo này có sự biến đổi thường xuyên, phụ thuộc vào các điều kiện khách quan. Giai đoạn sau Đổi mới, các hoạt động này diễn ra ngày một thường xuyên hơn. Người Chăm qua lại biên giới để buôn bán, làm thuê, và tái kết nối các quan hệ thân tộc. Các quan hệ dựa trên niềm tin tôn giáo cũng được đẩy mạnh giai đoạn này. Người Chăm Islam khi di chuyển đi từ phía Việt Nam, qua cửa khẩu, đến tận thủ đô Phnom-pênh có ý thức bám dọc các tuyến đường mà gần đó có các cộng đồng Islam giáo và thánh đường, nơi họ dễ tìm được sự hỗ trợ và thuận lợi cho việc cầu nguyện, hành lễ. Tuy thế, Đại dịch Covid-19 và sự chuyển biến trong nền kinh tế thị trường hiện nay khiến cho họ gặp thêm nhiều khó khăn. Sự phát triển các siêu thị bán lẻ và các cửa hàng tiện lợi ở cả Campuchia và Việt Nam khiến cho việc bán hàng rong các sản phẩm gia dụng ngày càng bất lợi, các sản phẩm dệt thủ công không cạnh tranh nổi về giá cả với hàng dệt công nghiệp nhập từ Trung Quốc. Việc đánh bắt cá cũng khó mang lại thu nhập tốt khi ngành nuôi thủy

¹⁶⁷. Vũ Đình Mười, Trương Văn Cường (2022), “Quan hệ dân tộc xuyên biên giới của người Khmer và người Chăm vùng biên giới miền Tây Nam Bộ Việt Nam-Campuchia”, *Tạp chí Địa lý Nhân văn*, số 3, tr.82-90; Nguyễn Phú Lợi (2023), *Hồi giáo trong thế giới hiện đại*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, tr.405–407.

sản theo hướng công nghiệp đã phát triển mạnh, và trong khi các dòng sông ngày càng khô cạn do sự phát triển thủy điện phía thượng nguồn.

Vai trò, đóng góp của Islam giáo đối với phát triển kinh tế, xã hội và đảm bảo an ninh, chính trị

Dù khó khăn trên hầu hết mọi phương diện, cộng đồng tín đồ Islam giáo ở vùng biên giới đất liền có những đóng góp cho phát triển kinh tế-xã hội. Về phương diện kinh tế, thứ nhất họ là lực lượng chính trong sản xuất nông nghiệp, làm việc trên ruộng đồng, và ngoài trời. Họ cũng phát triển lĩnh vực chăn nuôi, như nuôi bò, nuôi cừu, dê... Chính họ tham gia tạo ra nguồn lương thực cơ bản, bền vững.

Người Chăm Islam có lợi thế khi nộp hồ sơ tuyển dụng vào các cơ sản xuất công nghiệp do họ được đào luyện về đạo đức, kỷ luật cá nhân và lối sống theo giáo luật Islam giáo từ nhỏ. Gần đây, ở huyện biên giới An Phú (An Giang), các mô hình du lịch cộng đồng do người Chăm Islam vận hành có dấu hiệu phát triển. Các mô hình này phát huy lợi thế về di sản vật thể của Islam giáo (các thánh đường và tiểu thánh đường có kiến trúc đẹp, các không gian sinh sống), lợi thế về tay nghề thủ công (các nghề như dệt thổ cẩm, nhuộm vải, làm đồ lưu niệm), lợi thế về sức hấp dẫn của văn hóa tôn giáo (mô hình chợ quê tích hợp thực hành nghi lễ Islam giáo).

Chợ quê “Làng Chăm Đa Phước” là một hình kinh doanh gắn với sáng kiến và nỗ lực của người dân tộc Chăm. Mô hình này có nhiều hoạt động như: bán sản phẩm truyền thống Chăm; trải nghiệm âm nhạc truyền thống Chăm; bơi thuyền; trải nghiệm mặc trang phục người Chăm; phục dựng lễ cưới người Chăm Islam An Giang; thực hiện nghi lễ Islam; ẩm thực truyền thống Chăm... Phiên chợ quê “Làng Chăm Đa Phước” chính thức mở cửa đón khách từ ngày 20/1/2024 đến nay, phục vụ từ 7 giờ đến 21 giờ tối thứ Bảy và Chủ nhật hàng tuần. Hiện nay, mô hình này đã trở thành một sản phẩm du lịch mới của Đa Phước, An Phú nói riêng và An Giang nói chung. Mô hình này vừa quảng bá hình ảnh người Chăm Islam ở An Giang, vừa góp phần giải quyết công ăn việc làm cho người Chăm Islam, đồng thời góp phần thúc đẩy kinh tế địa phương gắn với du lịch văn hóa.

Về phương diện xã hội, các cộng đồng Islam giáo có quan hệ bền chặt, gắn bó, do niềm tin và giáo luật tôn giáo. Cũng do ảnh hưởng bởi tôn giáo, họ đề cao tầm

quan trọng của giữ gìn sự trong sạch về lối sống, quan hệ hài hòa bên trong và bên ngoài cộng đồng, những nỗ lực tự kiểm soát suy nghĩ và hành động tránh phạm tội, cố gắng có những hành vi, lời nói tốt lành, đúng đắn để làm đẹp lòng Thượng Đế, hướng tới phần thưởng là nơi chốn ở Thiên Đàng sau cái chết. Tất cả những điều này giúp tạo ra một đời sống xã hội đề cao cái thiện lành, tránh cái xấu, ác. Các cộng đồng Chăm đều có đời sống yên bình, ổn định, thanh niên ít có người vướng vào tệ nạn xã hội. Nhiều chức sắc và tín đồ Chăm Islam đã tham gia tích cực vào các phong trào đảm bảo an ninh địa phương, xây dựng khối Đại đoàn kết toàn dân, giữ gìn môi trường sống “xanh, sạch, đẹp”... Ở huyện An Phú (An Giang), mô hình Phụ nữ Chăm đã vận hành khá ổn định. Họ giúp nhau làm kinh tế để thoát nghèo dưới dạng hỗ trợ cho vay vốn không lãi suất; hỗ trợ thường xuyên với các trường hợp đặc biệt như bệnh nặng không có tiền nhập viện, gia đình bị thiên tai, gia đình không có điều kiện để lo chi phí giáo dục cho con em, trẻ em mồ côi.

Kết luận

Nghiên cứu về Islam giáo ở vùng biên giới đất liền Việt Nam – cụ thể là tại hai tỉnh An Giang và Tây Ninh – đã cho thấy rõ nét một cộng đồng tôn giáo – dân tộc đặc thù, có lịch sử hình thành lâu đời, với bản sắc văn hóa – tôn giáo đậm nét và khả năng thích ứng linh hoạt với bối cảnh kinh tế – xã hội đương đại. Mặc dù là một tôn giáo có số lượng tín đồ không lớn trong toàn quốc, nhưng Islam giáo ở khu vực biên giới đóng vai trò đáng kể trong cấu trúc xã hội, đời sống tinh thần và bản sắc văn hóa của cộng đồng người Chăm.

Sự hiện diện tập trung của Islam giáo tại các huyện, thị xã vùng biên giới không chỉ củng cố tính đa dạng văn hóa – tôn giáo của Việt Nam, mà còn góp phần tích cực vào quá trình phát triển kinh tế – xã hội địa phương. Người Chăm Islam giáo đã và đang tham gia vào nhiều lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đang từng bước chuyển đổi sinh kế phù hợp với điều kiện mới. Bên cạnh đó, những giá trị đạo đức, chuẩn mực ứng xử và tinh thần cộng đồng gắn bó được hun đúc qua giáo lý Islam giáo cũng góp phần tạo dựng môi trường xã hội ổn định, an toàn và hướng thiện.

Tuy vậy, cộng đồng này vẫn phải đối mặt với không ít thách thức, từ điều kiện kinh tế còn khó khăn, trình độ học vấn chưa đồng đều, đến những thay đổi trong lối

sống và mức độ hành đạo giữa các thế hệ. Sự phát triển kinh tế thị trường, quá trình công nghiệp hóa và đô thị hóa nhanh chóng, cùng với các tác động của dịch bệnh và biến đổi môi trường đang đòi hỏi một chiến lược hỗ trợ phù hợp, toàn diện và tôn trọng bản sắc tôn giáo – dân tộc của họ.

Trong bối cảnh hội nhập và mở rộng các mối quan hệ xuyên biên giới, cộng đồng Chăm Islam giáo ở vùng biên giới cũng đã và đang gia tăng các kết nối quốc tế cả về tôn giáo lẫn đời sống thế tục. Những quan hệ này không chỉ mang lại cơ hội phát triển cá nhân và cộng đồng, mà còn góp phần tạo dựng cầu nối văn hóa – tôn giáo giữa Việt Nam với khu vực và thế giới Islam giáo.

Do đó, việc tiếp tục nghiên cứu, ghi nhận và hỗ trợ các cộng đồng Islam giáo ở vùng biên giới cần được đặt trong tầm nhìn chiến lược về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát triển bền vững vùng biên giới, đồng thời phát huy vai trò tích cực của tôn giáo trong đời sống xã hội. Islam giáo – với đặc trưng đạo đức, văn hóa và kết nối xuyên biên giới – hoàn toàn có thể trở thành một nguồn lực quan trọng cho ổn định chính trị, an ninh quốc phòng và phát triển kinh tế – xã hội của đất nước trong giai đoạn tới.

Tài liệu tham khảo

1. Chu Văn Tuấn (chủ biên, 2024), *16 tôn giáo ở Việt Nam hiện nay từ góc nhìn Tôn giáo học*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

2. Hoà Khang - Khải Tường (2025), “Cộng đồng Chăm Islam: Chung tay gìn giữ môi trường sống, cùng nhau thoát nghèo”, truy cập tại:
<https://baotayninh.vn/cong-dong-cham-islam-chung-tay-gin-giu-moi-truong-song-cung-nhau-thoat-ngheo-a191793.html>.
3. Hoàng Văn Chung (2019), “Sự mở rộng các quan hệ quốc tế của cộng đồng Chăm Islam ở Việt Nam hiện nay và một số vấn đề đặt ra”, Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 2.
4. Nguyễn Phú Lợi (2023), *Hồi giáo trong thế giới hiện đại*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, tr.405–407.
5. Nguyễn Thị Quế Hương và cộng sự (2023), “Đời sống kinh tế của cộng đồng Chăm theo Đạo Hồi (Islam) ở Việt Nam hiện nay”, tạp chí *Khoa học Xã hội Việt Nam*, số 11, tr.3-13.